

Số: /QĐ-UBND

Mường Tè, ngày tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất

#### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định: Số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Theo đề nghị của phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 82/TTr-TNMT ngày 18/4/2023; Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 17/02/2023 của UBND xã Pa Vệ Sủ và Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 20/02/2023 của UBND xã Bum Nưa về việc đề nghị thu hồi đất do người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu hồi 5.868,5m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ tại xã Pa Vệ Sủ của 01 hộ gia đình và thu hồi 46.732,1m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ của 09 hộ gia đình tại xã Bum Nưa, huyện Mường Tè.

Lý do thu hồi đất: Người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 65 Luật Đất đai năm 2013.

(Có biểu chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất, cụ thể như sau:

1. Giao UBND xã Pa Vệ Sủ và UBND xã Bum Nưa có trách nhiệm bàn giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1; trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi theo quy định.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện có trách nhiệm bàn giao các thửa đất đã thu hồi cho UBND xã Pa Vệ Sủ và UBND xã Bum Nura quản lý theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 68 Luật Đất đai năm 2013.

3. Văn phòng HĐND-UBND huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của huyện.

4. Giao Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Mường Tè chủ trì, phối hợp với UBND xã Pa Vệ Sủ, UBND xã Bum Nura chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện, Chủ tịch UBND các xã: Pa Vệ Sủ, Bum Nura; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện (đ/c Cương);
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Cương**

**BIỂU TỔNG HỢP DIỆN TÍCH ĐẤT XIN TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 4 năm 2023 của UBND huyện Mường Tè)

Stt	Họ tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ Bản đồ số	Số thửa	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Trang số sổ mục kê	Quyền số sổ mục kê	Số Quyết định	Thời hạn sử dụng	Diện tích xin trả lại (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN, XÃ PA VỆ SỬ</b>						<b>141.855,0</b>					<b>5.868,5</b>	
1	Ly Phà Pu	Bản A Mai, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Bản A Mai, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	03	358 366	RPH	68.299 73.556	60 61	01	358/QĐ-UB/H-2002, ngày 25/9/2002	Tháng 09/2052	252,4 5.616,1	Biên bản làm việc ngày 16/01/2023 của UBND xã Pa Vệ Sủ
<b>II</b>	<b>HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN, XÃ BUM NỬA</b>						<b>846.688,0</b>					<b>46.732,1</b>	
1	Lò Thị Đường (Bố là Lò Văn Ún (đã chết))	Bản Nậm Cùm, xã Bum Nửa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Bản Nậm Cùm, xã Bum Nửa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	01	4	RPH	135.817,0	19	01	436/QĐ-UB/H-2001, ngày 29/12/2001	Tháng 12/2051	24.689,0	Biên bản làm việc ngày 16/01/2023 của UBND xã Bum Nửa
2	Lò Thị Tiên (vợ của Lò Văn Ún (đã chết))				11		40.682,0				Tháng 12/2051	6.559,7	
3	Lò A Đình				9		137.841,0				Tháng 12/2051	2.280,8	
4	Lò A Mây				13 14		16.065,0 66.214,0				Tháng 12/2051 Tháng 12/2051	800,9 1.720,2	
5	Lò A Chinh				16		53.679,0				Tháng 12/2051	1.118,0	

Stt	Họ tên chủ sử dụng, quản lý	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ Bản đồ số	Số thửa	Loại đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Trang số sổ mục kê	Quyền số sổ mục kê	Số Quyết định	Thời hạn sử dụng	Diện tích xin trả lại (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
6	Lò A Loi	Bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	Bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	01	18	RPH	81.342,0	19	01	436/QĐ-UB/H-2001, ngày 29/12/2001	Tháng 12/2051	1.913,2	Biên bản làm việc ngày 16/01/2023 của UBND xã Bum Nưa
7	Lò Văn Tình				21		100.988,0				Tháng 12/2051	2.977,3	
8	Lò Thị Chân				25		168.954,0				Tháng 12/2051	569,8	
9	Lò Thị Chinh (Chị gái của Lò Văn Cấp (đã chết))				32		45.106,0				Tháng 12/2051	4.103,2	
<b>III</b>	<b>Tổng cộng: (III=I+II)</b>						<b>988.543,0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>52.600,6</b>	